

Bản án số: 02/2024/HS-ST
Ngày: 16-01-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CĐ, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Thám.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Nguyễn Thị Bích Phượng.
- Bà Ngô Hồng Điệp.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Văn Tùng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện CĐ, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CĐ, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Hải Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 01 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện CĐ, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 63/2023/TLST-HS ngày 28 tháng 12 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2024/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo:

Chim Thanh D (tên gọi khác: Không); Sinh năm 1968; Tại: Thành Phố Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 202 đường TTT, Phường B, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở hiện nay: Số 56/29 đường 25A, phường TQ, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.; Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ học vấn: 7/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông: Chim Văn Đ (đã chết) và bà Nguyễn Thị L; vợ: Lê Thị Kiều Mỹ (đã ly hôn); con: 01 người, sinh năm 2008; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: chị Nguyễn Thị Ánh Ng, sinh năm 1983 (đã chết);

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Chị Nguyễn Thị X, sinh năm 2004; Nơi cư trú: ấp XĐ, xã L Tr, huyện CĐ, tỉnh Long An (con ruột bị hại, có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Công ty trách nhiệm hữu hạn dịch vụ vận chuyển Quốc Vinh;

Người đại diện theo pháp luật: Bà Lê Hồng Q G, sinh năm 1985; Chức vụ: Giám đốc.

Địa chỉ: số 433/9 NTL, Phường 1, Quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 06 giờ 30 phút ngày 10/7/2023, Chim Thanh D có giấy phép lái xe hạng FC, điều khiển xe đầu kéo biển kiểm soát 51D-121.60, kéo theo rơ moóc biển kiểm soát 51R-188.68 chở hàng từ cảng Cát Lái đến giao tại Công ty TNHH MTV nhựa Cẩm Thành ở ấp 3, xã Long Hòa, huyện CD, tỉnh Long An. Đến khoảng 11 giờ 20 phút cùng ngày, D điều khiển xe lưu thông trên đường tỉnh lộ 826 theo hướng từ xã L Tr về hướng xã Long Hòa, đến gần trước cổng Công ty TNHH MTV nhựa Cẩm Thành thì D bật đèn tín hiệu bên phải và bấm còi hai cái để nhân viên bảo vệ nghe ra mở cổng. Lúc này, D bắt đầu chuyển hướng cho xe rẽ vào bên phải để vào cổng Công ty nhưng do thiếu chú ý quan sát bên trong lề phải nên không phát hiện chị Nguyễn Thị Ánh Ng đang điều khiển xe đạp cùng chiều song song với xe của D dẫn đến đầu xe D điều khiển va chạm vào xe của chị Ng gây tai nạn. Hậu quả làm chị Ng bị thương nặng, được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện Chợ Rẫy, Tp. Hồ Chí Minh, đến ngày 29/7/2023 thì tử vong.

Tại Kết luận giám định tử thi số 842/KLGĐTT-KTHS, ngày 27/9/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Long An, kết luận đối với Nguyễn Thị Ánh Ng như sau:

1. Các kết quả chính:

1.1. Kết quả khám nghiệm: Mũi, miệng: Có dịch nhầy màu trắng; Ngực bên phải có 03 vết mổ dẫn lưu dịch; Viêm tấy da vùng lưng, viêm loét da cạnh xương cụt, kích thước (7,0x2,0) cm, phù hai bàn tay; Chảy máu dưới nhện, các mạch máu não sung huyết; Bầm tụ máu cơ ngực lớn bên phải, gãy xương đòn phải; Khoang ngực chứa nhiều dịch; Gãy nhiều xương sườn bên phải từ xương sườn số 02 đến xương sườn 10; Phổi phù nề, sung huyết. Diện cắt qua phổi có nhiều dịch mủ màu trắng xanh.

1.2. Kết quả giám định mô bệnh học: Viêm mạn chuyển sản vảy niêm mạc khí quản; Viêm phổi giai đoạn mô hóa kèm hoại tử chảy máu; Viêm mạn niêm mạc dạ dày.

1.3. Hồ sơ bệnh án:

Kết quả chụp cắt lớp vi tính (CT), ngày 10/07/2023, kết quả: Tràn khí màng phổi phải; Tổn thương phế nang hai phổi, nghi dập phổi; Gãy xương đòn, xương vai, xương sườn từ 02-09 bên phải; Tràn khí trung thất; Tràn khí mô mềm thành ngực.

Tổng kết bệnh án bệnh nhân: Nguyễn Thị Ánh Ng, sinh năm: 1983: Xuất huyết dưới nhện trán trái; Gãy xương sườn số 02 đến 10 bên phải; Tràn khí vùng phổi phải; Dập phổi hai bên, tràn khí trung thất; Gãy xương đòn phải; Gãy xương vai phải; Dập, rách gan phải. Bệnh nhân tử vong gia đình xin về.

2. Kết luận nguyên nhân chết: Do bị viêm phổi hậu quả sau đa chấn thương.

Tại Công văn số 1305/CAT-PC09 ngày 12/10/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Long An giải trình nguyên nhân tử vong của nạn nhân bị viêm phổi là hậu quả sau đa chấn thương do tai nạn giao thông, nạn nhân phải nằm điều trị trong thời gian dài.

Căn cứ vào sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông lập lúc 13 giờ 00 phút ngày 10/7/2023 giữa xe ô tô đầu kéo biển số 51D-121.60 kéo theo rơ moóc biển số 51R-188.68 và xe đạp xác định: Hiện trường không còn nguyên vẹn. Đoạn đường xảy ra tai nạn giao thông là đường giao nhau giữa tỉnh lộ 826 và đường nội bộ vào Công ty TNHH MTV nhựa Cẩm Thành. Đường tỉnh 826 rộng 16m có dây phân cách cứng chia mặt đường thành hai phần đường xe chạy, mỗi phần đường được chia thành hai làn đường bằng vạch sơn trắng đứt quãng. Khám nghiệm hiện trường theo hướng từ ngã tư XD, xã L Tr đến ngã tư Rạch Kiến, xã Long Hòa, lấy mép lề phải trên đường tỉnh 826 làm chuẩn, lấy trụ điện số 6/216 nằm trong lề phải làm mốc cố định. Từ điểm mốc cố định đo vào đường nội bộ của Công ty TNHH MTV nhựa Cẩm Thành về hướng ngã tư XD 9,4m là đầu vết cày (1).

(1) là vết cày đứt quãng dài 0,9m. Đầu (1) cách mép đường chuẩn 5,4m, đuôi (1) cách mép đường chuẩn 5,9m. Đuôi (1) đo ra mép đường chuẩn về hướng ngã tư Rạch Kiến 0,4m là tâm vùng mạt sắt (2).

(2) là vùng mạt sắt kích thước 1,2m x 0,8m. Tâm (2) cách mép đường chuẩn 5,7m. Từ tâm (2) đo về hướng ngã tư Rạch Kiến 0,6m là đuôi (3).

(3) là vết hằn bánh xe đạp có hình vòng cung, dài 0,8m. Đuôi (3) cách mép đường chuẩn 5,8m, đầu (3) cách mép đường chuẩn 5,2m.

Tại biên bản khám nghiệm xe ô tô đầu kéo biển số 51D-121.60 kéo theo rơ moóc biển số 51R-188.68 lập lúc 14 giờ 10 phút ngày 10/7/2023, xác định: Trục 1 bánh xe trước bị 02 vết trầy xước, kích thước 0,2m x 0,03m và 0,3m x 0,02m đều cách mặt đất 0,25m. Đầu nhíp giảm sóc phía trước bên phải bị trầy xước, kích thước 0,1m x 0,05m, cách tâm trục bánh trước bên phải là 0,3m, cách mặt đất 0,35m. Má trong lốp số 1 bên phải bị mài mòn, kích thước 0,02m x 0,02m, cách tâm trục bánh xe 0,4m.

Tại biên bản khám nghiệm xe đạp lập lúc 14 giờ 45 phút ngày 10/7/2023, xác định: Tay lái bên phải bị gãy cong từ ngoài vào trong; khung rơ xe phía trước bên phải bị gãy; cùm bánh xe trước bị gãy; chấn bunn bánh xe phía trước bị móp cong vênh; bàn đạp phía bên trái bị gãy; niền bánh xe trước bị gãy, bung ra khỏi bánh xe.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện CD đã tạm giữ 01 xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 51D- 121.60; 01 xe đạp và 01 giấy phép lái xe hạng D, FC số 790101019662 của Chim Thanh D. Hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện CD đã trao trả các phương tiện trên cho chủ sở hữu và người đại diện hợp pháp của bị hại. Riêng 01 Giấy phép lái xe hạng D, FC của Chim Thanh D tạm giữ theo hồ sơ vụ án.

Tại bản Cáo trạng số 07/CT-VKSCĐ ngày 28/12/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện CD, tỉnh Long An truy tố bị cáo Chim Thanh D về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CD giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Chim Thanh D phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Chim Thanh D từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 03 năm đến 04 năm; miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Bị cáo Chim Thanh D thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như bản cáo trạng đã nêu và đồng ý với các quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Viện kiểm sát nhân dân huyện CD truy tố bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự là không oan, đúng người, đúng tội. Bị cáo không tranh luận và nói lời sau cùng xin hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng án treo, bị cáo ân hận về hành vi đã gây ra.

Chị Nguyễn Thị X trình bày: Sau khi bà Ng bị tai nạn tử vong, bị cáo và gia đình bị hại tự nguyện thỏa thuận, bị cáo bồi thường tổng số tiền 110.000.000 đồng. Gia đình có đơn bãi nại, xin không xử lý hình sự và không yêu cầu gì thêm, đồng ý với các quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng.

Bà Lê Hồng Q G trình bày: Công ty và bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại, số tiền công ty đã bỏ ra bồi thường thì không yêu cầu bị cáo hoàn trả lại, đồng ý với các quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng:* Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện CD, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện CD, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo; người đại diện hợp pháp của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo:*

Căn cứ vào lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, lời khai của đại diện gia đình bị hại, người làm chứng và các chứng cứ khác mà Cơ quan điều tra đã thu thập được như bản kết luận giám định pháp y trên hồ sơ, sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, biên bản thu giữ hình ảnh camera và được thẩm tra tại phiên tòa có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 11 giờ 20 phút, ngày 10/7/2023, Chim Thanh D có giấy phép lái xe theo quy định điều khiển xe đầu kéo biển kiểm soát 51D-121.60, kéo theo rơ moóc biển kiểm soát 51R-188.68, lưu thông trên tỉnh lộ 826, theo hướng từ xã L Tr đến xã Long Hòa thuộc huyện CD, tỉnh Long An. Khi đến địa phận ấp 3, xã Long Hòa, huyện CD, do thiếu chú ý quan sát khi chuyển hướng nên đã va chạm với xe đạp do Nguyễn Thị Ánh Ng điều khiển lưu thông cùng chiều bên phải, gây tai nạn. Hậu quả, chị Ng bị thương nặng, được đưa đi cấp cứu và điều trị đến ngày 29/7/2023 thì tử vong.

Hành vi điều khiển xe ô tô đầu kéo chuyển hướng không đảm bảo an toàn, gây tai nạn làm chết 01 người của Chim Thanh D đã vi phạm vào khoản 2 Điều 15 của Luật Giao thông đường bộ.

“Điều 15. Chuyển hướng xe

1. ...

2. Trong khi chuyển hướng, người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải nhường quyền đi trước cho người đi bộ, người đi xe đạp đang đi trên phần đường dành riêng cho họ, nhường đường cho các xe đi ngược chiều và chỉ cho chuyển hướng khi quan sát thấy không gây trở ngại hoặc nguy hiểm cho người và phương tiện khác”

Điều 260 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người;

.....”

Như vậy hành vi nêu trên của bị cáo Chim Thanh D đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện CD tuy tố bị cáo ra trước Tòa án nhân dân huyện CD để xét xử bị cáo về tội danh trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] *Căn cứ quyết định hình phạt:*

[3.1] Về lỗi của bị cáo: Bị cáo biết xe cơ giới lưu thông trên đường là nguồn nguy hiểm cao độ, người điều khiển phải tuyệt đối chấp hành các quy định của Luật giao thông để tránh gây tai nạn nhưng bị cáo khi điều khiển phương tiện giao thông đã không chấp hành quy định của Luật giao thông đường bộ khi chuyển

hướng xe thiếu chú ý quan sát không nhường đường cho người đi xe đạp gây tai nạn nên lỗi của bị cáo là vô ý do cầu thả.

[3.2] Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[3.3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bồi thường thiệt hại cho gia đình người bị hại và gia đình bị hại có đơn đề nghị không xử lý hình sự đối với bị cáo. Ngoài ra, bị cáo là lao động chính, hoàn cảnh gia đình khó khăn; Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[3.4] Về áp dụng hình phạt: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây hậu quả chết người và lỗi thuộc về bị cáo. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm để đảm bảo sức răn đe phòng ngừa chung, đảm bảo tính nghiêm minh công bằng của pháp luật. Tuy nhiên, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 và khoản 2 của Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hiện nay bị cáo là lao động chính trong gia đình, gia đình có hoàn cảnh khó khăn. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, từ trước đến nay không vi phạm quy định gì tại địa phương nên xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà giao bị cáo về chính quyền địa phương giám sát giáo dục cũng có thể cải tạo bị cáo trở thành người công dân tốt. Bị cáo có đủ các điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP nên áp dụng Điều 65 của Bộ Luật Hình sự cho bị cáo hưởng án treo. Nên chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

[3.5] Về hình phạt bổ sung: Hiện nay bị cáo một mình đang nuôi con, nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung cấp hành nghề lái xe đối với bị cáo.

[4] Xét trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường chi phí mai táng cho gia đình bị hại. Gia đình bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

[5] Về vật chứng, tang vật của vụ án: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra có tạm giữ giấy phép lái xe của bị cáo, xét thấy không cần thiết phải giữ giấy phép lái xe của bị cáo nên trả lại bị cáo tại phiên tòa.

[6] Về án phí: Bị cáo Chim Thanh D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50, Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố:

Bị cáo Chim Thanh D phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Chim Thanh D 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 (ba) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (16/01/2024).

Giao bị cáo Chim Thanh D cho Ủy ban nhân dân phường Tân Quy, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh theo dõi, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo (bị cáo D thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo (bị cáo D) cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

2. Về án phí: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Chim Thanh D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An (01b);
- Sở Tư pháp tỉnh Long An (01b);
- VKSND tỉnh, huyện (01b);
- CQĐT Công an cấp huyện (01b);
- Chi cục THADS huyện (01b);
- UBND nơi bị cáo cư trú (01 bản);
- Cơ quan cảnh sát điều tra (01 bản);
- Bị cáo (01b);
- Các đương sự (01b);
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Ngọc Thám